TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN LỮ
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2021/HS-ST
Ngày: 25/5/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LỮ, TỈNH HƯNG YÊN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đoàn Mạnh Quang
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Vũ Thị Toan
2. Ông Lương Văn Kế
- ***Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Thu Phương -Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiên Lữ.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tham gia phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Lý Mạnh C, sinh năm 1985 tại xã MT, huyện PX, Thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Chợ L, phường YB, thị xã DT, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Lý Văn T và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Nguyễn Thị Lan Ph và 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2018; tiền án 01: Bản án số 72/2018/HS-ST ngày 29/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; tiền sự: Không. Về nhân thân: Bản án số 27/2007/HS-ST ngày 30/10/2007 của Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Bản án số 15/2014/HS-ST ngày 06/3/2014 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị tạm giữ ngày 15/12/2020, bị tạm giam ngày 24/12/2020 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên"*có mặt tại phiên tòa"*.

2. Nguyễn Duy Th, sinh năm 1992 tại xã TV, thị xã DT, tỉnh Hà Nam; Nơi cư trú: Thôn TT, xã TV, thị xã DT, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Lã Thị H; bị cáo chưa có vợ con; tiền án 01: Bản án số 31/2018/HS-ST ngày 22/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 21/6/2012 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn 24 tháng; Bị tạm giữ ngày

15/12/2020, bị tạm giam ngày 24/12/2020 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên "*có mặt tại phiên tòa"*.

3. Lê Trung H, sinh ngày 13/3/2002 tại xã VL, huyện LN, tỉnh Hà Nam; Nơi cư trú: Thôn TH, xã VL, huyện LN, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Lê Văn X và bà Nguyễn Thị T; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 17/12/2020 đến ngày 23/12/2020 được tại ngoại áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú" "*có mặt tại phiên tòa"*.

Bị hại:- Anh Phạm Sơn A, sinh năm 1990*"vắng mặt"*.

- Anh Phạm Ngọc B, sinh năm 1988*"vắng mặt"*.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Phạm Văn H, sinh năm 1964*"có mặt"*.

- Bà Mai Thị P, sinh năm 1968*"vắng mặt"*.

Người đại diện hợp pháp của anh A, anh B, bà P tham gia tố tụng tại phiên tòa: Ông Phạm Văn H (Văn bản ủy quyền ngày 25/5/2021)

Đều có địa chỉ: Thôn PO, xã NT, huyện T, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Vũ Anh T, sinh năm 1996; Địa chỉ: Tổ dân phố HL, phường HĐ, thị xã DT, tỉnh Hà Nam *"vắng mặt"*.

- Chị Nguyễn Thị Lan Ph, sinh năm 1985; Địa chỉ: Chợ L, phường YB, thị xã DT, tỉnh Hà Nam *"có mặt"*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/10/2020,Nguyễn Duy Th và Lê Trung H gặp Lý Mạnh C tại quán nước ở khu V, thị trấn ĐV, thị xã DT, tỉnh Hà Nam thì C rủ Th tối đi trộm cắp tài sản Th đồng ý. Th, H ngồi uống nước một lúc rồi về quán internet ở thị trấn HM, thị xã DT chơi. Th kể với H việc C rủ đi trộm cắp tài sản và hỏi tối có tham gia không thì H đồng ý. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, C gọi điện cho Th chuẩn bị trước rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát 37F2-6176 về phòng trọ lấy dụng cụ gồm kìm thủy lực, vam phá khóa, cờ lê bỏ vào ba lô sau đó tháo biển số để lại, điều khiển xe đến khu vực cầu HM đón Th, H đi qua cầu Yên Lệnh về thành phố Hưng Yên. Khi đến địa phận thành phố, C dừng xe bảo H lên điều khiển chở C, Th đi vào Quốc lộ 38B theo hướng về thành phố Hải Dương. Trên đường đi, các bị cáo quan sát các hộ dân dọc bên đường nhưng không phát hiện nhà nào sơ hở. Khoảng 01 giờ ngày 29/10/2020, khi đến địa phận Thôn PO, xã NT, huyện T C bảo H điều khiển xe rẽ trái qua một chiếc cầu vào ngõ bê tông nhỏ có nhiều hộ dân xung quanh, đi khoảng 300-400m hết đoạn đường thì bảo quay đầu xe lại. Khi đến gần cổng nhà ông Phạm Văn H, C bảo H dừng xe đứng cảnh giới, còn C và Th đi đến cổng quan sát thấy nhà ông H đã ngủ có xe máy để ở sân trước cửa nên C dùng kìm thủy lực cắt khóa cổng, Th đi vào dắt xe ra ngoài. Khi vào trong, Th quan sát có 04 chiếc xe máy trong đó có 01 chiếc xe nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS 89K6-8456 của anh Phạm Ngọc B và 01 xe nhãn hiệu Honda Wave BKS

89B1-68577 của anh Phạm Sơn A là con của ông H không khóa cổ nên dắt hai chiếc xe ra ngoài đường. C dùng vam phá được khóa điện, sau đó Th đi xe biển số 89K6-8456, C đi xe biển số 89B1-68577, H đi xe máy của C có sẵn về thị xã DT. Trên đường đi, Th ném chiếc khóa cổng của gia đình ông H xuống sông và cả ba dừng xe tại cầu Yên Lệnh, Th lấy cờ lê trong ba lô của C tháo biển số 02 xe vừa trộm cắp đưa cho H ném xuống sông Hồng. Khi về đến thị xã DT, C bảo Th mang 02 xe đi bán nhưng do không liên lạc được với người mua, nên C đi xe của mình về phòng trọ ngủ, H đi xe biển số 89B1-68577 về nhà, còn Th điều khiển xe biển số 89K6-8456 đi thuê nhà nghỉ để ngủ.

Khoảng 12 giờ ngày hôm sau, Th liên lạc được với Vũ Anh T sinh năm 1996 ở Tổ dân phố HL, phường HĐ, thị xã DT để bán 02 chiếc xe trộm cắp, T đồng ý hẹn đến khu vực nhà thi đấu thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam để giao dịch. Th gọi điện cho H bảo mang xe đến khu vực nhà thi đấu thành phố Phủ Lý đồng thời điều khiển xe đến địa điểm hẹn. Khi gặp nhau, T kiểm tra xe và trả giá chiếc Honda Wave giá 4.000.000đ, xe Yamaha Exciter giá 3.500.000đ. T đưa trước cho Th số tiền 4.000.000đ rồi điều khiển xe nhãn hiệuYamaha Exciter đi đâu một lúc sau đi bộ quay lại chở Th, H bằng xe biển số Honda Wave về khu đô thị Đồng Văn lấy số tiền 3.500.000đ đưa nốt cho Th. Th điện thoại cho C thông báo đã bán được xe, rồi nhờ T chở cả hai ra khu Vực Vòng gặp C như đã hẹn. Th đưa toàn bộ 7.500.000đ cho C, C lấy 500.000đ trả tiền uống nước, đưa cho Th 3.000.000đ, giữ lại 4.000.000đ và bảo Th chia cho H. Th cầm tiền đi ra đưa cho H 1.500.000đ rồi cả ba đi về.

Sau khi mua xe, Vũ Anh T phát hiện chiếc xe nhãn hiệu Honda Wave biển số 89B1-68577 có dấu hiệu bị cậy phá khóa điện nên mang xe đến Công an tỉnh Hà Nam giao nộp trình báo sự việc.

Ngày 10/12/2020 anh Phạm Sơn A, Phạm Ngọc B đến Công an huyện Tiên Lữ trình báo sự việc và đề nghị giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật.

Ngày 15/12/2020 Lý Mạnh C đến Công an huyện Tiên Lữ đầu thú khai báo sự việc. Cùng ngày, Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Lữ tiến hành Lệnh bắt giữ Nguyễn Duy Th trong trường hợp khẩn cấp. Đến ngày 17/12/2020 Lê Trung H đến Công an huyện Tiên Lữ đầu thú.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 61/KL-HĐĐGTS ngày 11/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Lữ kết luận: Trị giá của chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS 89K6-8456 là 14.000.000đ; Trị giá của chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 89B1-68577 là 13.000.000đ. Tổng giá trị 02 chiếc xe máy là 27.000.000đ.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lữ tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lý Mạnh C tại Chợ L, phường YB, thị xã DT, tỉnh Hà Nam phát hiện thu giữ:

Tại mặt tủ nhựa đựng quần áo kê ở góc bên trái sát tường tính từ cửa chính đi vào phòng ngủ 01 thanh kim loại dài 7,5cm, một đầu bẹt một đầu hình lục giác.

Tại ngăn kéo thứ nhất, trên cùng tủ nhựa màu trắng trên mặt tủ đựng quần áo kê ở góc bên trái sát tường tính từ cửa chính đi vào phòng ngủ 01 thanh kim loại dài 7,5cm, một đầu bẹt một đầu hình lục giác; 01 cờ lê 8 dài 12cm, một đầu tròn

một đầu vuông; 01 cờ lê 10 dài 13,5cm; 01 kìm chết bằng kim loại dài 22cm, bọc tay cầm cao su màu vàng-đen, ký hiệu BOSI, mặt kim loại có dòng chữ số BS283181; 01 thanh kim loại hình chữ L; 01 đèn pin mặt ngoài có dòng chữ WT03 dài 13,5cm.

Tại tủ gỗ kê sát tường tính từ cửa chính đi vào phòng ngủ 01 ba lô bằng vải màu đỏ-đen loại 04 ngăn nhãn hiệu FASHION, tại ngăn giữa có 01 kìm thủy lực bằng kim loại màu đen dài 50cm, bên ngoài có dòng chữ TLP-HHG-20, lưỡi kìm bị mẻ. Tại ngăn ngoài cùng 01 kìm bấm bằng kim loại dài 18cm, tay cầm bằng nhựa màu đỏ-đen, mặt ngoài tay cầm có chữ UNITY, MEINFA; 01 tô vít dài 18cm tay cầm bằng nhựa màu đỏ-đen; 01 cuộn băng dính màu đen; 01 bộ tô vít đa năng gồm 08 đầu ghi dòng chữ ROURITSU CRV. Tại ngăn thứ hai có 01 bộ quần áo mưa được đựng trong túi màu đen, mặt ngoài ghi dòng chữ RANDO.

Tại phòng ngủ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, số Imei 358361069902660 đã qua sử dụng.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn tiến hành thu giữ 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream biển số 37F2-6167 không xác định được số khung, số máy C100ME-0299289 đã qua sử dụng của Lý Mạnh C; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc số khung 390XHY573412, số máy JA39E0548567 đã qua sử dụng của anh Phạm Sơn A. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS 89K6-8456 qua điều tra xác định người đứng tên đăng ký là anh Phạm Ngọc B. Bị cáo Th, H khai nhận đã bán cho Vũ Anh T với giá tiền 3.500.000đ, T đăng ký hộ khẩu thường trú tại Tổ dân phố HL, phường HĐ, thị xã DT, tỉnh Hà Nam nhưng từ tháng 10/2020 đến nay không còn sinh sống tại nơi cư trú. Cơ quan điều tra xác minh nơi ở hiện tại của T nhưng không xác định được ở đâu, tiến hành truy tìm vật chứng đối với chiếc xe Yamaha Exciter biển số 89K6-8456 nhưng chưa có kết quả.

Đối với chiếc khóa cổng của gia đình ông H và hai biển số xe máy 89K6-8456, 89B1-68577 các bị cáo khai nhận đã ném xuống sống dọc đường đi và tháo ra ném xuống sông Hồng tại khu vực cầu Yên Lệnh. Cơ quan điều tra tiến hành truy tìm nhưng không thấy.

Đối với các điện thoại di động liên lạc với nhau khi đi trộm cắp tài sản, các bị cáo khai nhận đã làm mất và không nhớ số thuê bao cụ thể như thế nào.

Tại cơ quan điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp hai chiếc xe máy như đã nêu trên.

Bị cáoNguyễn Duy Th trong các lời khai từ ngày 15/12/2020 đến ngày 22/02/2020 đều thừa nhận bán cho Vũ Anh T 02 chiếc xe máy vào ngày 29/10/2020 tại khu vực nhà thi đấu thành phố Phủ Lý tỉnh Hà Nam, trong đó xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 89K6-8456 là 3.500.000đ, xe máy nhãn hiệu Honda Wave biển số 89B1-68577 là 4.000.000đ, khi bán xe Th nói rõ cho T biết là tài sản trộm cắp mà có. Tuy nhiên, từ ngày 01/3/2021 cho đến khi kết thúc điều traNguyễn Duy Th thay đổi lời khai không nói cho Vũ Anh T biết 02 chiếc xe là tài sản trộm cắp, chỉ nói xe chưa có giấy tờ và bị rơi mất biển số. Còn Vũ Anh T phủ nhận lời khai củaNguyễn Duy Th, chỉ thừa nhận mua 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave với giá tiền là 5.000.000đ. Cơ quan điều tra tiến hành đối chất

giữa T và Th nhưng T từ chối việc đối chất. Ngoài ra,Nguyễn Duy Th còn khai nhận Lê Trung H quen biết Vũ Anh T từ trước, khi T trao đổi giao dịch mua bán xe với Th thì H đứng gần chứng kiến biết nội dung mua bán xe, nhưng H không thừa nhận nội dung Th trình bày. Tiến hành đối chất giữa Th và H các bị cáo giữ nguyên lời trình bày trong giai đoạn điều tra, không thay đổi bổ sung gì.

Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả anh Phạm Sơn A chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, số khung 390XHY573412, số máy JA39E0548567. Anh A nhận tài sản, không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại. Anh Phạm Ngọc B yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS 89K6-8456 theo đúng quy định. Vũ Anh T yêu cầu các bị cáo trả lại số tiền 5.000.000đ đã mua chiếc xe máy biển số 89B1-68577 từ Nguyễn Duy Th.

Bản cáo trạng số 12/CT-VKS-TL ngày 31/3/2021 của Viện kiểm sát huyện Tiên Lữ truy tố các bị cáo Lý Mạnh C, Nguyễn Duy Th, Lê Trung H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, ông Lý Văn T là bố đẻ bị cáo Lý Mạnh C cung cấp cho Hội đồng xét xử 01 bản sao bằng Tổ quốc ghi công và 01 đơn đề nghị có xác nhận của UBND xã MT, huyện PX về việc gia đình đang thờ cúng Liệt sỹ Lý Văn M là anh trai ông T và đề nghị xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo C. Ông Phạm Văn H cung cấp 03 giấy ủy quyền của bà P, anh B, anh A cho ông đại diện tham gia tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội và tranh luận: Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được Hội đồng xét xử thẩm tra công khai tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận các bị cáo phạm tội trộm cắp tài sản. Do đó, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án đối với bị cáo Lý Mạnh C. Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án đối với bị cáo Nguyễn Duy Th. Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án đối với bị cáo Lê Trung H. Xử phạt Lý Mạnh C từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù, thời hạn được tính từ ngày tạm giữ 15/12/2020; Nguyễn Duy Th từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù thời hạn được tính từ ngày tạm giữ 15/12/2020; Lê Trung H từ 09 tháng đến 01 năm tù, được trừ đi 06 ngày tạm giữ thời hạn được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 288, 584, 585, 587 Bộ luật Dân sự buộc các bị cáo liên đới bồi thường cho anh Phạm Ngọc B giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS 89K6-8456 số tiền

14.000.000đ, được chia phần theo thỏa thuận của các bị cáo: C 7.000.000đ, Th, H mỗi người 3.500.000đ.

Đối với yêu cầu của Vũ Anh T đòi các bị cáo trả lại số tiền 5.000.000đ mua chiếc xe máy biển số 89B1-68577 từ Nguyễn Duy Th được tách ra xem xét xử lý sau.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a, b Khoản 1 Điều 46, Điểm a Khoản 1, Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 thanh kim loại dài 7,5cm, một đầu bẹt một đầu hình lục giác; 01 cờ lê 8 dài 12cm, một đầu tròn một đầu vuông; 01 cờ lê 10 dài 13,5cm; 01 kìm chết bằng kim loại dài 22cm, bọc tay cầm cao su màu vàng-đen; 01 thanh kim loại hình chữ L; 01 đèn pin mặt ngoài có dòng chữ WT03 dài 13,5cm; 01 ba lô bằng vải màu đỏ-đen loại 04 ngăn nhãn hiệu FASHION; 01 kìm thủy lực bằng kim loại màu đen dài 50cm, lưỡi kìm bị mẻ; 01 kìm bấm bằng kim loại dài 18cm, tay cầm bằng nhựa màu đỏ-đen; 01 tô vít dài 18cm tay cầm bằng nhựa màu đỏ-đen; 01 cuộn băng dính màu đen; 01 bộ tô vít đa năng gồm 08 đầu ghi dòng chữ ROURITSU CRV và 01 bộ quần áo mưa được đựng trong túi màu đen, mặt ngoài ghi dòng chữ RANDO.

Trả lại Lý Mạnh C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, số Imei 358361069902660 đã qua sử dụng.

Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước ½ giá trị xe máy nhãn hiệu Honda Dream biển số 37F2-6167 không xác định được số khung, số máy C100ME-0299289, ½ giá trị xe máy trả lại chị Nguyễn Thị Lan Ph.

Đối với chiếc khóa cổng và hai biển số xe máy 89K6-8456, 89B1-68577 gia đình ông H, anh A, B không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Lý Mạnh C, Nguyễn Duy Th, Lê Trung H tự bào chữa: Nhất trí với cáo trạng truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ xác định phạm tội "Trộm cắp tài sản", đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 89K6-8456 của anh Phạm Ngọc B được định giá 14.000.000đ, ba bị cáo thống nhất thỏa thuận C bồi thường 7.000.000đ, Th, H mỗi người bồi thường 3.500.000đ.

Bị hại anh Phạm Sơn A, Phạm Ngọc B, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Mai Thị P vắng mặt tại phiên tòa nhưng có giấy ủy quyền cho ông Phạm Văn H tham gia tố tụng. Ông H xác định chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave biển số 89B1-68577 đã thu hồi trả lại cho con trai ông, anh A không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại. Chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 89K6-8456 được định giá 14.000.000đ ông yêu cầu cả ba bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường toàn bộ cho anh Phạm Ngọc B. Đối với chiếc khóa cổng bị cắt phá vợ chồng ông không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại. Vũ Anh T vắng mặt nhưng có lời khai yêu cầu các bị cáo phải trả lại số tiền 5.000.000đ đã mua xe máy từ Nguyễn Duy Th. Chị Nguyễn Thị Lan Ph xác định chiếc xe máy

nhãn hiệu Honda Dream biển số 37F2-6167 là tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân giữa chị và bị cáo C, chị không biết C sử dụng xe đi trộm cắp tài sản.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Lữ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2].Về nội dung: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 10/12/2020; biên bản khám xét nơi ở của Lý Mạnh C đã thu giữ được công cụ dùng vào việc trộm cắp tài sản; kết luận định giá tài sản số 61/KL-HĐĐGTS ngày 11/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Lữ; lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01giờ 00 phút ngày 29/12/2020 tại thôn PO, xã NT, huyện T, tỉnh Hưng Yên Lý Mạnh C, Nguyễn Duy Th, Lê Trung H đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS 89K6-8456 của anh Phạm Ngọc B trị giá 14.000.000đ và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 89B1-68577 của anh Phạm Sơn A trị giá 13.000.000đ. Tổng giá trị 02 chiếc xe máy bị trộm cắp là 27.000.000đ. Hành vi của các bị cáo lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản, lén lút dùng kìm cộng lực cắt khóa cổng vào dắt trộm 02 chiếc xe máy đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo là người có đủ nhận thức và năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng do lười lao động thích tụ tập chơi bời muốn kiếm tiền bất hợp pháp nên đã rủ nhau trộm cắp tài sản lấy tiền tiêu sài. Bị cáo C, Th đã bị xét xử phạt tù về tội trộm cắp tài sản, nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt không lấy đó là bài học để tu sửa bản thân, cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật, khó giáo dục cải tạo.

Các bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản mang tính chất đồng phạm giản đơn nên cần phân tích vị trí, vai trò của từng bị cáo để đưa ra mức hình phạt cho phù hợp. Bị cáo C là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Th, H cùng thực hiện hành vi phạm tội, chuẩn bị công cụ, phương tiện phạm tội và được hưởng lợi số tiền nhiều nhất 4.000.000đ nên giữ vị trí thứ nhất. Bị cáo Th tham gia với vai trò đồng phạm tích cực, trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp, mang xe máy đi tiêu thụ và được hưởng lợi số tiền 1.500.000đ nên giữ vị trí thứ hai. Bị cáo H không trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp nhưng đứng ngoài cảnh giới, cùng Th mang xe máy đi tiêu thụ và được hưởng lợi số tiền 1.500.000đ nên giữ vị trí thứ ba. Do vậy, mức hình phạt đối với C phải cao hơn Th, mức hình phạt của Th phải cao hơn H để phân hóa tội phạm.

[4]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Về nhân thân: Lý Mạnh C,Nguyễn Duy Th có nhân thân rất xấu. C đã ba lần bị đưa ra xét xử về tội trộm cắp tài sản vào các năm 2007, 2014 và 2018; Th một lần bị đưa ra xét xử về tội trộm cắp tài sản năm 2018 và bị đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn 24 tháng vào năm 2012.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo C, Th phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" qui định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự vì năm 2018 phạm tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích lại phạm tội mới do lỗi cố ý.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo nên cả ba được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 51; bị cáo C, H tự nguyện đầu thú khai báo sự việc; C có bác đẻ Lý Văn M là liệt sỹ hy sinh vì sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích và nhận định như trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo, buộc phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục trở thành người có ích cho gia đình, xã hội đáp ứng nhu cầu phòng ngừa tội phạm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tại phiên tòa là phù hợp.

Đối với Vũ Anh T là người đã mua lại 02 chiếc xe máy do các bị cáo trộm cắp mà có, Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Lữ đã tách ra để phối hợp với với Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tiếp tục điều tra, xác minh xử lý khi có căn cứ. Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thấy rằng hành vi của Vũ Anh T có dấu hiệu phạm vào tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có quy định tại Khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự. Do vậy, HĐXX kiến nghị cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Lữ tiếp tục xác minh, điều tra giải quyết theo quy định.

[5]. Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự thì "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên toà cho thấy các bị cáo nghề nghiệp, thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng: Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, số khung 390XHY573412, số máy JA39E0548567 biển số 89B1-68577 đã được thu hồi trả lại anh Phạm Sơn A. Anh A nhận tài sản, không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại nên HĐXX không xem xét xử lý. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS 89K6-8456 của anh Phạm Ngọc B cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thấy nên các bị cáo phải liên đới bồi thường cho anh B trị giá xe máy là số tiền 14.000.000đ, các bị cáo thống nhất thỏa thuận C bồi thường 7.000.000đ, Th, H mỗi người bồi thường 3.500.000đ. Xét việc thỏa thuận của các bị cáo là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật nên được HĐXX chấp nhận.

Đối với chiếc khóa cổng và hai biển số xe máy 89K6-8456, 89B1-68577 các bị cáo đã vứt đi gia đình ông H, anh A, B không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với yêu cầu của Vũ Anh T đòi các bị cáo trả lại số tiền 5.000.000đ đã mua chiếc xe máy biển số 89B1-68577 từ Nguyễn Duy Th do chưa điều tra làm rõ, chưa có căn cứ giải quyết trong vụ án này nên được tách ra xem xét xử lý sau.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream biển số 37F2-6167 không xác định được số khung, số máy C100ME-0299289 bị cáo C sử dụng làm phương tiện vào việc phạm tội là tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân giữa bị cáo C và chị Nguyễn Thị Lan Ph. Do vậy, HĐXX quyết định tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước ½ giá trị chiếc xe, trả lại chị Nguyễn Thị Lan Ph ½ giá trị xe máy.

Đối với 02 thanh kim loại dài 7,5cm, một đầu bẹt một đầu hình lục giác; 01 cờ lê 8 dài 12cm; 01 cờ lê 10 dài 13,5cm; 01 kìm chết bằng kim loại dài 22cm; 01 thanh kim loại hình chữ L; 01 đèn pin mặt ngoài có dòng chữ WT03 dài 13,5cm; 01 ba lô bằng vải màu đỏ-đen loại 04 ngăn nhãn hiệu FASHION; 01 kìm thủy lực bằng kim loại màu đen dài 50cm, lưỡi kìm bị mẻ; 01 kìm bấm bằng kim loại dài 18cm; 01 tô vít dài 18cm; 01 cuộn băng dính màu đen; 01 bộ tô vít đa năng gồm 08 đầu và 01 bộ quần áo mưa được đựng trong túi màu đen, mặt ngoài ghi dòng chữ RANDO là công cụ dùng vào việc phạm tội, giá trị sử dụng không lớn nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, số Imei 358361069902660 đã qua sử dụng không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo Lý Mạnh C.

[8]. Về án phí: Các bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Luận tội và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với các bị cáo và các vấn đề khác cần giải quyết trong vụ án là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án đối với bị cáo Lý Mạnh C.

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án đối với bị cáoNguyễn Duy Th.

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án đối với bị cáo Lê Trung H.

Tuyên bố: Các bị cáo Lý Mạnh C, Nguyễn Duy Th, Lê Trung H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Lý Mạnh C 02 năm tù *(hai năm tù)*, thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày tạm giữ 15/12/2020.

Nguyễn Duy Th 01 năm 09 tháng tù *(một năm chín tháng tù)* thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày tạm giữ 15/12/2020.

Lê Trung H 09 tháng tù *(chín tháng tù)*, được trừ đi 06 ngày tạm giữ bị cáo còn phải chấp hành tiếp 08 tháng 24 ngày tù, thời gian được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với ba bị cáo.

Kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lữ tiếp tục xác minh, điều tra hành vi tiêu thụ 02 chiếc xe máy trộm cắp của Vũ Anh T theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 288, 584, 585, 587 Bộ luật Dân sự buộc Lý Mạnh C,Nguyễn Duy Th, Lê Trung H phải liên đới bồi thường cho anh Phạm Ngọc B trị giá chiếc xe máy các bị cáo trộm cắp với số tiền 14.000.000đ *(Mười bốn triệu đồng)*. Công nhận sự thỏa thuận của các bị cáo phân chia việc bồi thường như sau: Bị cáo C 7.000.000đ, bị cáo Th 3.500.000đ, bị cáo H 3.500.000đ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, anh Toàn có đơn yêu cầu thi hành án hợp lệ đối với khoản tiền được bồi thường, nếu các bị cáo không thi hành thì còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a, b Khoản 1 Điều 46, Điểm a Khoản 1, Khoản 2 Điều 47; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước ½ giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream biển số 37F2-6167 không xác định được số khung, số máy C100ME-0299289; ½ giá trị xe máy trả lại chị Nguyễn Thị Lan Ph.

Tịch thu tiêu hủy 02 thanh kim loại dài 7,5cm, một đầu bẹt một đầu hình lục giác; 01 cờ lê 8 dài 12cm, một đầu tròn một đầu vuông; 01 cờ lê 10 dài 13,5cm; 01 kìm chết bằng kim loại dài 22cm, bọc tay cầm cao su màu vàng-đen, ký hiệu BOSI, mặt kim loại có dòng chữ số BS283181; 01 thanh kim loại hình chữ L; 01 đèn pin mặt ngoài có dòng chữ WT03 dài 13,5cm; 01 ba lô bằng vải màu đỏ-đen loại 04 ngăn nhãn hiệu FASHION; 01 kìm thủy lực bằng kim loại màu đen dài 50cm, bên ngoài có dòng chữ TLP-HHG-20, lưỡi kìm bị mẻ; 01 kìm bấm bằng kim loại dài 18cm, tay cầm bằng nhựa màu đỏ-đen, mặt ngoài tay cầm có chữ UNITY, MEINFA; 01 tô vít dài 18cm tay cầm bằng nhựa màu đỏ-đen; 01 cuộn băng dính màu đen; 01 bộ tô vít đa năng gồm 08 đầu ghi dòng chữ ROURITSU CRV và 01 bộ quần áo mưa được đựng trong túi màu đen, mặt ngoài ghi dòng chữ RANDO. Trả lại Lý Mạnh C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, số Imei 358361069902660 đã qua sử dụng. *(Tình trạng, số lượng vật chứng theo phiếu nhập kho ngày 08/4/2021 giữa Công an huyện Tiên Lữ và Chi cục THADS huyện Tiên Lữ*).

Về án phí: Bị cáo Lý Mạnh C phải chịu 200.000đồng án phí hình sự và 350.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáoNguyễn Duy Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Trung H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và bà Mai Thị P, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông H, chị Ph; vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Vũ Anh T. Báo cho các bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt biết trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt biết trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND huyện Tiên Lữ;
- VKSND tỉnh Hưng Yên
- Chi cục THADS huyện Tiên Lữ;
- CA huyện Tiên Lữ;
- CA Trại tạm giam
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, THA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đoàn Mạnh Quang